

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 23-8-2022.

V/v: “*tranh chấp ly hôn*”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hải Long

2. Bà Mai Lương Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nguyễn Hoàng Đức – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Bích Hợp – Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 88/2022/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 về “*tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-DS ngày 22/6/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Cil Ly D, sinh năm: 1986, địa chỉ: Tổ 1, thôn Măng Line, Phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Cil Th, sinh năm: 1995, địa chỉ: Tổ 1, thôn Măng Line, Phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị Cil Ly D có mặt, anh Cil Th vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Cil Ly D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Cil Th lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng ngày 23/01/2008, có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Quá trình chung sống đến đầu năm năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là anh Cil Th thường xuyên đi nhậu không về nhà, khi về nhà thì bạo lực với vợ con, thường xuyên bỏ đi, lâu lâu mới về nhà một lần, không có trách nhiệm với vợ con, không lo gánh vác kinh tế gia

đình, mọi việc trong nhà đều do chị Cil Ly D chăm lo, gồng gánh. Hai vợ chồng đã không còn chung sống với nhau khoảng 01 năm nay, gia đình hai bên có hòa giải nhiều lần và chị cũng gọi điện thoại nói anh Th về hòa giải nhưng anh Th không về. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Cil Th.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Cil Sa R, sinh ngày 24/8/2008 và Cil Gia B, sinh ngày 26/9/2015. Hiện 02 con chung đang sống với chị Cil Ly D. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Cil Th cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Cil Th vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa chị Cil Ly D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án: Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, nguyên đơn, bị đơn và thu thập chứng cứ theo đúng quy định tại các Điều 35, 51, 56, 68, các Điều 94 đến Điều 98, Điều 203, 205, các Điều 208 đến Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 91, 96 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 91, 96 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định chị Cil Ly D và anh Cil Th hiện đã không còn chung sống với nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Thuận đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, cũng không có đơn trình bày lời khai hay nguyện vọng, chứng tỏ anh Thuận đã không còn bận tâm đến mối quan hệ hôn nhân, cũng như thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Cil Ly D, cho chị Cil Ly D và anh Cil Th được ly hôn.

Về con chung: Hiện nay 02 con chung là cháu Cil Sa R, sinh ngày 24/8/2008 và Cil Gia B, sinh ngày 26/9/2015 đang sống cùng với bà Cil Ly D,

chị D có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cháu Cìl Sa R cũng có nguyện vọng ở với mẹ, vì vậy có giao 02 con chung cho chị Cìl Ly D trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Cìl Ly D không yêu cầu anh Cìl Th cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “*tranh chấp ly hôn*” giữa nguyên đơn chị Cìl Ly D và bị đơn anh Cìl Th theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, anh Cìl Th đã được triệu tập hợp lệ nên căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Cìl Th.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Cìl Ly D và anh Cìl Th là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo chị Cìl Ly D trình bày sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn do anh Cìl Th thường xuyên đi nhậu không về nhà, khi về nhà thì bạo lực với vợ con, thường xuyên bỏ đi, lâu lâu mới về nhà một lần, không có trách nhiệm với vợ con, không lo gánh vác kinh tế gia đình, mọi việc trong nhà đều do chị Cìl Ly D chăm lo, gồng gánh. Qua xác minh thì mâu thuẫn giữa chị Cìl Ly D và anh Cìl Th không báo với chính quyền địa phương để hòa giải nên không ai biết, chị Cìl Ly D cũng trình bày gia đình hai bên đã nhiều lần hòa giải và chị cũng cho anh Cìl Th nhiều cơ hội để sửa chữa nhưng anh Th cũng không thay đổi. Anh Cìl Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thể hiện việc anh Th không có thiện chí hòa giải để đoàn tụ gia đình.

Hội đồng xét xử thấy rằng giữa chị Cìl Ly D và anh Cìl Th mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không

còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Cil Ly D ly hôn với anh Cil Th là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về con chung: Chị Cil Ly D ly hôn với anh Cil Th có 02 con chung tên Cil Sa R, sinh ngày 24/8/2008 và Cil Gia B, sinh ngày 26/9/2015. Hiện 02 con chung đang sống với chị Cil Ly D, chị D có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung và cháu Cil Sa R cũng có nguyện vọng ở với mẹ, vì vậy giao 02 con chung cho chị Cil Ly D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị Cil Ly D không yêu cầu anh Cil Th cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Buộc chị Cil Ly D phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu của chị Cil Ly D được ly hôn với anh Cil Th.

2. *Về con chung:* Giao 02 con chung tên Cil Sa R, sinh ngày 24/8/2008 và Cil Gia B, sinh ngày 26/9/2015 cho chị Cil Ly D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. *Về án phí:* Chị Cil Ly D phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001514 ngày 16/02/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

4. *Về kháng cáo:* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Cil Ly D có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm, anh Cil Th vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS thành phố Đà Lạt;
- THADS thành phố Đà Lạt;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND Phường A, TP. B.
- Lưu AV, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Vân Hồng